

**VI. CÁC DOANH NGHIỆP VẬN TẢI BIỂN VÀ  
BẢO ĐẢM HÀNG HẢI THUỘC TỔNG CÔNG  
TY HÀNG HẢI VIỆT NAM**

1. Các doanh nghiệp vận tải biển.
2. Các doanh nghiệp cảng biển.
3. Các doanh nghiệp hoa tiêu.
4. Bảo đảm an toàn hàng hải.
5. Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.
6. Xí nghiệp Liên hợp trực vớt cứu hộ.

**VII. CÁC DOANH NGHIỆP VẬN TẢI  
HÀNG KHÔNG VÀ BẢO ĐẢM HÀNG KHÔNG  
THUỘC TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG  
VIỆT NAM**

1. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (NASCO).
2. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO).
3. Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng (MASCO).
4. Xí nghiệp Sửa chữa máy bay A75, A76.
5. Công ty Cung ứng xăng dầu hàng không.
6. Công ty Cung ứng dịch vụ hàng không.
7. Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (VIETNAM AIRLINES).

**VIII. CÁC DOANH NGHIỆP TÌM KIẾM,  
THĂM DÒ, KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN,  
CHẾ BIẾN, DỊCH VỤ DẦU KHÍ THUỘC  
TỔNG CÔNG TY DẦU KHÍ VIỆT NAM**

1. Công ty Thăm dò, khai thác dầu khí.
2. Công ty Chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu, sản phẩm khí.
3. Công ty Thiết kế và xây dựng dầu khí.
4. Công ty Dịch vụ kỹ thuật dầu khí, dịch vụ du lịch dầu khí.
5. Công ty Dung dịch khoan và hóa phẩm dầu khí.
6. Công ty Thương mại dầu khí.

7. Công ty Giám sát các hợp đồng chia sản phẩm.

8. Trung tâm Đào tạo và cung ứng nhân lực đầu khí.

9. Trung tâm An toàn và môi trường dầu khí.

10. Trung tâm Thông tin tư liệu dầu khí.

11. Xí nghiệp Liên doanh Việt - Xô Petro. và các liên doanh ADF, ODV, DMC.

**IX. CÁC DOANH NGHIỆP CUNG ỨNG,  
DỊCH VỤ XĂNG DẦU THUỘC TỔNG CÔNG  
TY XĂNG DẦU VIỆT NAM**

1. Các Công ty Xăng dầu, Công ty Vật tư tổng hợp đóng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Công ty Vận tải xăng dầu đường thủy I.

3. Công ty Vận tải xăng dầu VITACO.

**X. CÁC DOANH NGHIỆP AN NINH,  
QUỐC PHÒNG**

Các doanh nghiệp sản xuất những sản phẩm trực tiếp phục vụ an ninh, quốc phòng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ.

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số  
52-CP ngày 9-9-1996 về việc  
điều chỉnh mức thuế môn bài.**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Điều lệ Thuế công thương nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 200-NQ/TVQH ngày 18-1-1966 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Pháp lệnh ngày 3 tháng 3 năm 1989 của Hội đồng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số Điều trong các Pháp lệnh, Điều lệ về thuế công thương nghiệp và thuế hàng hóa, Nghị quyết số 473-NQ/HĐNN ngày 10-9-1991 của Hội đồng Nhà nước về thuế môn bài và thuế sát sinh;*

*Căn cứ mức trượt giá từ năm 1994 đến nay;  
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

### NGHỊ ĐỊNH:

*Điều 1.- Từ năm 1997 các tổ chức và cá nhân kinh doanh nộp thuế môn bài theo các mức sau: 850.000 đồng, 550.000 đồng, 325.000 đồng, 165.000 đồng, 60.000 đồng, 25.000 đồng. Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể căn cứ tính thuế môn bài theo các mức trên.*

*Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các mức thuế môn bài quy định tại Nghị định số 180-CP ngày 7-11-1994 của Chính phủ.*

*Điều 3.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.*

T.M. Chính phủ  
K.T. Thủ tướng  
*Phó Thủ tướng*  
PHAN VĂN KHẢI

### **NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 55-CP ngày 1-10-1996 về hoạt động của tàu quân sự nước ngoài vào thăm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

#### CHÍNH PHỦ

*Căn cứ vào Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ vào Bộ Luật Hàng hải Việt Nam;*

*Căn cứ vào Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

### NGHỊ ĐỊNH:

#### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

*Điều 1.- Nghị định này quy định các hoạt động của tàu quân sự nước ngoài và các thành viên trên tàu trong thời gian vào thăm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

*Điều 2.- Tàu quân sự là các tàu thuộc lực lượng vũ trang của một quốc gia hoặc tổ chức quân sự, mang dấu hiệu bên ngoài đặc trưng của tàu quân sự thuộc quốc tịch nước đó hoặc tổ chức quân sự do một sĩ quan hải quân phục vụ quốc gia, tổ chức đó chỉ huy. Người chỉ huy (thuyền trưởng) đó phải có tên trong danh sách các sĩ quan hay trong một tài liệu tương đương và đoàn thủy thủ phải tuân theo các điều lệnh kỷ luật quân sự.*

*Điều 3.- Các thuật ngữ trong Nghị định này được hiểu là:*

##### 1. Cảng bao gồm:

- Cảng biển được mở ra theo Bộ Luật Hàng hải Việt Nam để tàu biển ra vào hoạt động.

- Cảng quân sự là cảng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam quản lý và hoạt động theo Quy chế Cảng quân sự.

##### 2. Hoạt động của tàu quân sự bao gồm: Ra, vào, trú đậu và làm các công việc khác trong thời gian đến thăm và neo đậu tại cảng.

##### 3. Thành viên trên tàu quân sự là Trưởng đoàn (nếu có), Thuyền trưởng, thủy thủ và những người khác cùng đi trên tàu.

*Điều 4.- Tàu quân sự nước ngoài vào thăm và hoạt động tại các cảng Việt Nam phải tôn trọng độc lập chủ quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của Nghị định này và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia; đồng thời phải tuân theo sự hướng dẫn của các lực lượng quản lý chuyên ngành tại cảng.*

#### Chương II

#### QUY ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CỦA TÀU QUÂN SỰ NƯỚC NGOÀI TẠI CẢNG VIỆT NAM

*Điều 5.- Tàu quân sự nước ngoài vào cảng Việt Nam để thực hiện các chuyến thăm gồm:*